

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 55/2019/HS-ST

Ngày: 18-9-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:. Ông Lê Mạnh Nhanh

. Ông Nguyễn Đại Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên .

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Trần Minh T** -Sinh năm 1960; Nguyên quán: Thôn Th, xã Phù L, huyện Ứng H , TP Hà Nội; Trú quán : Số nhà , ngõ 399 ngách , Tổ , P. Ngọc L, Long B, Hà Nội; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo : không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : lớp 4/10; Họ tên bố: Bố Trần Xuân Đ (đã chết); Mẹ Nguyễn Thị Ph (đã chết); Vợ Ngô Thị Y- sinh năm 1978, có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự : không; Nhân thân: Ngày 17/8/1976, bị Công an Hoàn Kiếm bắt về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 8/6/1977 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/01/1978, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 3/11/1992, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại TP Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 9/4/1999,Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 23/12/2005 , Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 01/9/2007, Công an quận Long Biên bắt về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 21/12/2007,Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 21/11/2011, Công an quận Hoàng Mai xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 27/9/2013, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Cạn, tỉnh Bắc Cạn xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2019; Thay đổi biện pháp ngăn chặn và bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2019.

Người bị hại:

Anh Trịnh Văn Đ- sinh năm 1988
quê quán thôn Ph, xã Thượng L, huyện Mỹ Đ, Tp. Hà N.
Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt, người bị hại xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h 30 ngày 18/03/2019, tại khu vực tổ chức hội làng (gần ngã ba thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức) xảy ra một vụ mất trộm tài sản: Anh Trịnh Văn Đ- sinh năm 1988 quê quán thôn Phg, xã Thượng L trong lúc đang xem đám rước phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại đang để trong túi quần; Anh quay sang thấy một người nam giới đi bên cạnh đang cầm trên tay chiếc điện thoại đó trên tay nên đã giữ lại hô hoán. Bị phát hiện đối tượng thả điện thoại xuống đất nhưng bị mọi người giữ lại và đưa về trụ sở Công an xã Đồng Tâm giải quyết.

Công an xã Đồng Tâm đã lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật là 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J8 màu đen, xác định đối tượng là Trần Minh T - sinh năm 1960 địa chỉ tổ , phường Ngọc L, quận Long B, Hà Nội. Vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức xem xét theo thẩm quyền

Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình: Sáng ngày 18/03/2019, Trần Minh T biết khu vực xã Đồng Tâm có tổ chức hội làng nên đã đi xe bus vào Chúc Sơn- Chương Mỹ rồi thuê người chở xe máy đi tiếp đến nơi đang lễ hội xã Đồng Tâm. T trà trộn vào đám đông, quan sát thấy một thanh niên đi phía trước đang để điện thoại trong túi quần bỏ nên đã áp sát dùng tay trái rút điện thoại ra, cùng lúc bị phát hiện T đã thả điện thoại xuống đất nhưng bị mọi người giữ lại đưa về trụ sở lập biên bản sự việc, tang vật trộm cắp được thu hồi.

Tại kết luận định giá số 18 /KL - HĐĐG ngày 19/3/2019, hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mỹ Đức xác định :

“ Chiếc điện thoại SAMSUNG SM J 810 Y/DS ...màu đen, đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm là là 4.757.000đ ”.

Tài sản đã được giao trả lại cho người bị hại; theo lời khai của anh Trịnh Văn Đ, do bị rơi điện thoại bị vỡ màn hình anh phải sửa chữa lại với số tiền 1.750.000đồng và đã được bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-MĐ ngày 27/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã nêu cụ thể: Ngày 18/3/2019 bị cáo bị bệnh tai biến nên có đi vào huyện Mỹ

Đức để lấy thuốc chữa bệnh, khi đi đến khu vực xã Đồng Tâm thấy có lễ hội nên nảy lòng tham trộm cắp, T lấy chiếc khăn quàng màu đỏ trên cổ mình và buộc sẵn chiếc khăn đỏ vào cổ bàn tay trái nhằm mục đích tránh sự phát hiện việc phạm tội của mình và trà trộn vào đám đông. Quan sát thấy phía trước có 01 thanh niên đang để điện thoại vào trong túi quần bò, T áp sát dùng tay trái rút chiếc điện thoại của người thanh niên này, bị phát hiện T đã làm rơi chiếc điện thoại xuống đất, T đã bị bắt quả tang và bị bắt giữ cùng tang vật. Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Minh T về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Minh T mức án từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ *Về phần dân sự*: Người bị hại đã được nhận lại tài sản, đã được bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu gì thêm, không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên điều hợp pháp: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

Về tội danh: Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Tại bản kết luận định giá chiếc điện thoại T Trộm cắp là điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm định giá là 4.757.000 đồng, bị Viện kiểm sát truy tố tội: “ Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi “trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật vì đã từng nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm, Không kìm chế

được lòng tham muốn chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác thành tài sản của mình nên đã tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội một phần do người bị hại chủ quan, sơ hở không cất giữ tài sản cẩn thận...HĐXX quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị tai biến nửa người, hạn chế khả năng lao động, nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+*Về phần dân sự*: Tài sản trộm cắp là chiếc điện thoại Samsung SM J 810 Y/DS ...màu đen, đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm định giá là 4.757.000đ định đã trao trả bị hại, Do mặt điện thoại bị vỡ khi T làm rơi có thiệt hại là 1.700.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội: “***Trộm cắp tài sản***”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 BLTTHS, Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt Trần Minh T 07 (bảy) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/3/2019 đến ngày 27/3/2019.

Về án phí: Trần Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2019. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhân:

– TAND thành phố Hà Nội

– Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức

- Bị cáo, người bị hại.

- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng

